

Bản án số: 101/2017/HSST

Ngày: 27/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Bùi Văn Vinh

2/ Bà Nguyễn Thị Liễu.

- **Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:** Ông Nguyễn Thế Oai, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

- **Đại diện VKSND huyện Định Quán tham gia phiên tòa:** Ông Trần Đình Phi Long - Kiểm sát viên.

Ngày 27/9/2017, tại Trung tâm văn hóa – thể thao huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2017/HSST ngày 11/8/2017; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 127/HSST- QĐ ngày 14/9/2017 đối với bị cáo:

Trịnh Bảo H sinh năm 1994; Nơi sinh: ĐN; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: tổ 4, ấp 4, xã T, huyện Đ, tỉnh Đ; Chỗ ở: như trên; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ văn hóa: 9/12; con ông Trịnh Văn S, sinh năm 1971 (đã chết) và con bà Đào Thị Th, sinh năm 1971, gia đình có 02 anh chị em, bị cáo là con đầu; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam ngày 20/4/2017.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NHẬN THẤY:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 15 phút ngày 20/4/2017 tại tổ 4, ấp 4, xã T, huyện Đ, tỉnh Đồng Nai, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đ bắt quả tang Trịnh Bảo H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần Jean bên phải của H 01 bìch ny lông màu trắng, bên trong có nhiều bìch nhỏ hơn chứa chất nghi ma túy, 01 điện thoại hiệu Q mobile Q119 màu tím đen. Khám xét nơi ở của H phát hiện và thu giữ 01 bìch ny lông kích thước 01x02cm chứa hoa, hạt, lá thảo mộc nghi cây chứa chất ma túy, 01 cân tiểu ly, 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy đá.

Trong quá trình điều tra, H khai nhận: Vào ngày 15/4/2017 tại quán cà phê “Xưa”, thuộc thị trấn Định Quán, huyện Định Quán, H được một đối tượng tên L (chưa rõ nhân thân lai lịch) cho 01 bìch ma túy đá được phân thành nhiều bìch nhỏ hơn và 01 bìch cần sa để H sử dụng. H mang số ma túy này về cất ở nhà để sử dụng dần. Tối cùng

ngày, H sử dụng 01 bạch ma túy đá. Ngày 19/4/2017 H cùng với bạn gái là Chương Thị Thu H sử dụng chung 01 bạch ma túy đá. Đến 15 giờ 15 phút ngày 20/4/2017 H cùng H, Vi Văn N và Trương Đức A đang tổ chức ăn uống thì bị Công an huyện Đ bắt quả tang H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

* Vật chứng thu giữ được gồm: 01 bạch ny lông bên trong chứa nhiều bạch nhỏ hơn chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong và ký hiệu M1; 01 bạch ny lông chứa hoa, hạt và lá thảo mộc nghi là cây chứa chất ma túy, được niêm phong và ký hiệu M2.

- 01 điện thoại hiệu Q mobile Q119 màu tím đen (Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo); 01 cân tiểu ly, 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy đá.

Tại bản kết luận giám định số: 142/PC54-GĐMT ngày 24/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Tinh thể màu trắng chứa trong mẫu M1 được niêm phong gửi đến giám định có trọng lượng: 2,2238gam, có Methamphetamine. Cây lá thảo mộc khô chứa trong mẫu M2 được niêm phong gửi đến giám định có trọng lượng là: 0,3531gam, có Cần sa (mẫu M2 đã sử dụng hết trong giám định).

Tại kết luận giám định bổ sung số: 346/PC54-GĐMT ngày 29/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận mẫu vật được niêm phong gửi đến giám định có hàm lượng Methamphetamine 55,41%, trả mẫu vật còn lại 1,9673gam.

Đối với đối tượng tên L, hiện chưa rõ nhân thân lại lịch nên cơ quan điều tra Công an huyện Đ tiếp tục điều tra xử lý.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Viện kiểm sát truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1, Điều 194 Bộ luật hình sự là đúng, không oan sai và bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Tại bản cáo trạng số: 83/VKS-HS ngày 09/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã truy tố bị cáo Trịnh Bảo H về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1, Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ: bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo H từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

- Về biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 cân tiểu ly, 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy, 01 gói được niêm phong số 346/PC56-GĐMT ngày 08/9/2017 là tang vật vụ án.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa bị cáo Trịnh Bảo H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận: vào lúc 15 giờ 15 phút ngày 20/4/2017 Công an huyện Đ và công an xã TS vào kiểm tra hành chính tại nhà bị cáo ở ấp 4, xã T bắt quả tang Trịnh Bảo H tàng trữ 01 bạch ny lông bên trong chứa nhiều bạch nhỏ hơn chứa tinh thể màu trắng có trọng lượng

2,2238gam có hàm lượng 55,41% Methamphetamine. Cây lá thảo mộc khô có trọng lượng là: 0,3531gam Cần sa. Hành vi tàng trữ trái phép Methamphetamine của bị cáo trên mức tối thiểu được Bộ luật hình sự quy định đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự là có căn cứ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước mà còn là tác nhân gây ra nghiện ngập và các loại tội phạm khác; làm ảnh hưởng xấu đến sức khỏe, khả năng lao động của người sử dụng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, Nhà nước cấm tàng trữ trái phép các chất ma túy dưới mọi hình thức. Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép các chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn cơn nghiện của mình, bị cáo thực hiện hành vi tàng trữ trái phép ma túy đá và Cần sa là thể hiện tính coi thường pháp luật nên cần phải đưa ra xét xử và áp dụng hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung là cần thiết.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46- Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng nên Hội đồng xét xử đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo khi quyết định hình phạt. Do Bộ luật hình sự năm 2015 có sự thay đổi theo hướng có lợi cho bị cáo so với Bộ luật hình sự năm 1999 về tội mà bị cáo đã thực hiện nên Hội đồng xét xử căn cứ thêm nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội, Nghị quyết 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015, hướng dẫn thi hành Bộ luật hình sự 2015; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 để xem xét các quy định có lợi cho bị cáo khi xét xử.

-Về biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu hủy 01 cân tiểu ly, 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy đá, 01 gói được niêm phong số 346/PC56-GĐMT ngày 08/9/2017.

- Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí HSST.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố, bị cáo Trịnh Bảo H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật hình sự. Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội, Nghị quyết 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015, hướng dẫn thi hành Bộ luật hình sự 2015; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Bảo H 03(ba) năm 06(sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/4/2017.

Về biện pháp tư pháp: - Áp dụng khoản 1 Điều 41- Bộ luật hình sự, Điều 76 – Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 cân tiểu ly, 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy (theo biên bản giao nhận ngày 11/8/2017), tịch thu tiêu hủy 01 gói được niêm phong số: 346/PC56-GĐMT ngày 08/9/2017 (theo biên bản giao nhận ngày 08/9/2017). Tất cả vật chứng trên đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Quán.

***Về án phí:** Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TA tỉnh;
- Sở tư pháp tỉnh Đ;
- VKSND- HĐQ;
- CA huyện ĐQ;
- THA huyện ĐQ;
- Bị cáo;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Hùng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Chủ tọa phiên tòa

Đ/c Hùng.

NỘI DUNG VỤ ÁN

“Trịnh Bảo Hoàn” K1 Điều 194- Bộ luật hình sự.

Vào lúc 15 giờ 15 phút ngày 20/4/2017 tại tổ 4, ấp 4, xã Thanh Sơn, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Định Quán bắt quả tang Trịnh Bảo Hoàn có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần Jean bên phải của Hoàn 01 bìch ny lông màu trắng, bên trong có nhiều bìch nhỏ hơn chứa chất nghi ma túy trọng lượng 2,2238gam có hàm lượng 55,41% Methamphetamine. điện thoại hiệu Q mobile Q119 màu tím đen. Khám xét nơi ở của Hoàn phát hiện và thu giữ Cây lá thảo mộc khô có trọng lượng là: 0,3531gam Cần sa 01; 01 cân tiểu ly, 01 bộ dụng cụ để sử dụng ma túy đá.

ĐỀ XUẤT:

Trịnh Bảo Hoàn là đối tượng nguy hiểm thường sử dụng ma túy đá, sử dụng ma túy từ năm 2015. Khi bắt và khám xét nơi ở của bị cáo phát hiện 01 cân tiểu ly và dụng cụ để sử dụng ma túy; theo nguồn tin tên Tài trong vụ “mua bán trái phép chất ma túy” Hoàn là đối tượng chuyển cung cấp ma túy cho các con nghiện, đầu mỗi bán sỉ lẻ trên địa bàn. Từ đó Công an mới bắt được Hoàn, bị cáo sử dụng cân tiêu ly và dụng cụ sử dụng ma túy cho thấy bị cáo không chỉ là người sử dụng ma túy mà còn có thể mua bán, cung cấp ma túy trên địa bàn.

Bị cáo tàng trữ 2,2238gam Methamphetamine theo khung hình phạt áp dụng Bộ luật năm 2015 (từ 01-05 năm) tương ứng từ 0,1gam đến 05 gam, bị cáo tàng trữ 2,2238 tương đương $\frac{1}{2}$ khung hình phạt khoảng trên 2 năm 6 tháng. Ngoài ra bị còn tàng trữ 0,3531gam cần sa và tính chất nguy hiểm của bị cáo nên mức hình phạt 03 năm mới đủ nghiêm.

Bị cáo chưa có tiền án tiền sự: áp dụng điểm p khoản 1 điều 46;

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật hình sự. Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội, Nghị quyết 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015, hướng dẫn thi hành Bộ luật hình sự 2015; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Về tang vật: tịch thu tiêu hủy 01 cân tiêu ly; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 gói niêm phong ma túy.

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỊNH QUÁN
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Long Khánh, ngày 01 tháng 8 năm 2017

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Sầm Dất Phấn

2/ Bà Nguyễn Thị Thuần

Căn cứ vào Điều 199 và Điều 222 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Vào hồi 10 giờ 30 ngày 01 tháng 8 năm 2017, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án: Tô Kim Loan (tên gọi khác Dung) cùng đồng phạm, bị truy tố và xét xử về tội: “đánh bạc”.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo; Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Tô Kim Loan (Dung), Trần Thị Kết, Đoàn Thị Kim Xuân, Cao Thị Cung, Trần Ngọc Luận, Trần Thành Được và Hồ Châu Tum phạm tội “Đánh bạc”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về điều luật áp dụng:

- Áp dụng khoản 1, Điều 248 của Bộ luật hình sự; điểm p, h khoản 1 Điều 46; Điều 30, Điều 53 của Bộ luật hình sự.

- Áp dụng khoản 1, Điều 41 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về mức hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Tô Kim Loan(Dung) với số tiền 12.000.000đ (mười hai triệu đồng).

Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Kết với số tiền 6.000.000đ (sáu triệu đồng).

Xử phạt: Bị cáo Đoàn Thị Kim Xuân với số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Xử phạt: Bị cáo Cao Thị Cung với số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Xử phạt: Bị cáo Trần Ngọc Luận với số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Xử phạt: Bị cáo Trần Thành Được với số tiền 5.000.000đ (năm triệu đồng).

Xử phạt: Bị cáo Hồ Châu Tum với số tiền 5.000.000đ(năm triệu đồng).

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Về các vấn đề khác:

Tích thu sung quỹ Nhà nước số tiền 17.210.000 đồng (Biên lai thu tiền số 002981 ngày 27/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Quán).

Tích thu tiêu hủy 01 mền vải màu xanh, 06 bìa caton và 02 bộ bài tây. (Toàn bộ vật chứng vụ án hiện Chi cục thi hành án huyện Định Quán đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/6/2017).

Buộc các bị cáo Loan, Két, Xuân, Cung, Luận, Được, Tum mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Hội thẩm nhân dân

Chủ tọa phiên tòa

